

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước
- Thời gian thực hiện: 20 ngày.
- Địa điểm xây dựng: Số 143 Nguyễn Lương Bằng, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Mục tiêu và quy mô đầu tư:

a. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

Đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng và cải tạo cơ sở vật chất các hạng mục công trình phục vụ hoạt động đào tạo năm 2026 của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng.

b. Quy mô đầu tư:

b.1. Sửa chữa, bảo dưỡng khu nhà A:

- Phá dỡ, lát lại nền sàn WC đã hư hỏng; Sơn bả tường trong và ngoài nhà; Chống thấm mái, sê nô; Thay tôn chống nóng; Sơn cửa gỗ.

b.2. Sửa chữa, bảo dưỡng khu nhà B:

Phá dỡ, lát lại nền sàn WC đã hư hỏng; Sơn bả tường trong và ngoài nhà; Chống thấm mái, sê nô; Thay tôn chống nóng và một số công việc khác.

b.3. Sửa chữa, bảo dưỡng khu nhà E (9 tầng):

Phá dỡ, lát lại nền sàn WC đã hư hỏng; Sơn bả tường ngoài nhà; Xử lý vết nứt sàn, chống thấm sàn mái; Bổ sung mái tôn chống nóng và một số công việc khác.

b.4. Sửa chữa khu nhà D:

Phá dỡ, lát lại nền sàn hành lang, WC đã hư hỏng; Thay thế thiết bị vệ sinh; Sơn bả tường trong và ngoài nhà; Chống thấm mái, sê nô; Thay tôn chống nóng và một số công việc khác.

b.5. Sửa chữa khu nhà thi đấu đa năng:

Sơn tường ngoài nhà, thay tôn mái đã bị hư hỏng.

b.6. Sửa chữa khu nhà KTX B2:

Phá dỡ, lát nền gạch đã hư hỏng; Sơn tường ngoài nhà; Sơn cửa gỗ và một số công việc khác.

b.7. Khu nhà Trung tâm Thông tin học liệu, thư viện điện tử (11 tầng):

Tháo dỡ, lát lại sàn đã hư hỏng, bong rộp.

Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, Công trình dân dụng, Sửa chữa, cải tạo công trình cấp II, III.

2. Thời hạn hoàn thành: Không quá 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Tối đa không quá 20 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nhà thầu cập nhật các quy trình, quy phạm dưới đây áp dụng cho việc thi công và nghiệm thu công trình nhằm đảm bảo chất lượng. Nhà thầu có thể thêm các quy trình, quy phạm hiện hành (còn hiệu lực) để áp dụng cho phù hợp với gói thầu này.

1.1. Yêu cầu về vật liệu xây dựng theo tiêu chuẩn Việt Nam

Stt	Vật liệu	Tiêu chuẩn
1	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	QCVN 16: 2019/BXD
2	Xi măng	
-	Xi măng Poóc lăng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2682:2009
-	Xi măng Poóc lăng hỗn hợp - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 6260:2009
-	Xi măng poóc lăng trắng	TCVN 5691-2000
-	Xi măng xây trát	TCVN 9202:2012
3	Cốt liệu và nước trộn cho bê tông và vữa	
-	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
-	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Các phương pháp thử	TCVN 7572:2006
-	Cát nghiền cho bê tông và vữa	TCVN 9205:2012
-	Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506:2012
4	Gạch lát nền	
-	Gạch ceramic – Các phương pháp thử	TCVN 6415-1:2016
-	Gạch ceramic – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 13113:2020

1.2. Yêu cầu về quy trình thí nghiệm

Stt	Vật liệu	Tiêu chuẩn
1	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Phương pháp thử	TCVN 7572:2006
2	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp - Phương pháp xác định hàm lượng phụ gia khoáng	TCVN 9203:2012
3	Bê tông và vữa xây dựng - Phương pháp xác định PH	TCVN 9339:2012
4	Các tiêu chuẩn chuyên ngành hiện hành	

1.3. Yêu cầu quy trình, quy phạm thi công và nghiệm thu:

Stt	Tên tiêu chuẩn	Số hiệu tiêu chuẩn
1	Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công	TCVN 4252:2012
2	Công trình xây dựng - Tổ chức thi công	TCVN 4055:2012
3	Sử dụng máy xây dựng - Yêu cầu chung	TCVN 4087:2012
4	Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4314:2003
5	Hướng dẫn pha trộn và sử dụng vữa trong xây dựng	TCVN 4459:1987
6	Dung sai trong xây dựng công trình tác thi công	TCVN 9259-8:2012
7	Xây dựng công trình - Dung sai - Cách thể hiện độ chính xác kích thước	TCVN 9261:2012
8	Hoàn thiện mặt bằng xây dựng - Quy phạm thi công và nghiệm thu.	TCVN 4516:1988
9	Công tác hoàn thiện trong xây dựng. Thi công và nghiệm thu	TCVN 5674:1992
10	Công việc hàn điện - Yêu cầu chung về an toàn	TCVN 3146:1986
11	Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động- Các khái niệm cơ bản- Thuật ngữ và định nghĩa	TCVN 3153:1979
12	Các yếu tố nguy hiểm và có hại trong sản xuất	TCVN 2288:1978
13	Phòng cháy. Dấu hiệu an toàn	TCVN 4879:1989
14	Quy phạm an toàn trong Công tác xếp dỡ- Yêu cầu chung	TCVN 3147:1990
15	An toàn cháy - Yêu cầu chung	TCVN 3254:1989
16	An toàn nổ - Yêu cầu chung	TCVN 3255:1986
17	Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng	TCVN 5308:1991

Ngoài các tiêu chuẩn trên, chủ đầu tư sẽ áp dụng một số tiêu chuẩn khác, quy định hiện hành có liên quan để phục vụ công tác nghiệm thu nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng công trình.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Trong quá trình triển khai thi công yêu cầu nhà thầu phải tổ chức thi công đúng theo yêu cầu và thường xuyên cử cán bộ giám sát công trường chỉ đạo trong quá trình thi công.

a. Yêu cầu chung:

Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị đưa vào sử dụng cho việc Sửa chữa, bảo dưỡng và cải tạo cơ sở vật chất các hạng mục công trình phục vụ hoạt động đào tạo năm 2026 của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch Đà Nẵng kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính kinh phí của mình.

Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

Cung cấp cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

Nhà thầu phải báo cáo chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường, Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng những phương tiện nhanh nhất có sẵn.

Sau khi thi công sửa chữa, bảo dưỡng và cải tạo các hạng mục công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b. Giám sát thi công:

Nếu công tác thi công không đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, làm trái quy trình, quy phạm, không đúng các chỉ tiêu trong hồ sơ thiết kế và E-HSDT thì nhà thầu phải làm lại. Chi phí cho việc làm lại nhà thầu phải chịu, thời gian làm lại không được tính vào tiến độ thi công mà nhà thầu đã lập.

Giám sát kỹ thuật thi công công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn thất đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.
- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử)

Chủng loại và chất lượng vật tư, vật liệu đưa vào công trình phải tuân thủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt. Các tiêu chuẩn về phương pháp thử theo đúng quy định hiện hành.

Stt	Tên vật tư (vật liệu), thiết bị	Yêu cầu quy cách, kích thước, đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn	Nhà thầu chào
1	Xi măng PCB40	- Chất lượng theo: TCVN 6260-2020 Sông Gianh hoặc tương đương	

Stt	Tên vật tư (vật liệu), thiết bị	Yêu cầu quy cách, kích thước, đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn	Nhà thầu chào
2	Cát các loại	- Chất lượng theo: TCVN 7570-2006 - Đặc tính: Cát có mô đun theo yêu cầu kỹ thuật, thành phần hạt theo tiêu chuẩn	
3	Thép hình, thép tấm các loại	Theo tiêu chuẩn, yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và quy định hiện hành	
4	Gạch lát nền, sàn ceramic	Theo tiêu chuẩn, yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và quy định hiện hành	
5	Sơn lót, sơn phủ nội thất, ngoại thất	Theo tiêu chuẩn, yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và quy định hiện hành	
6	Tôn mạ màu	Theo tiêu chuẩn, yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và quy định hiện hành	
*	Vật tư, vật liệu khác	Theo tiêu chuẩn, yêu cầu trong hồ sơ thiết kế và quy định hiện hành	

Các tiêu chuẩn áp dụng của vật liệu

Nội dung	TCVN áp dụng
Cát xây dựng - yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
Cát nghiền cho bê tông và vữa	TCVN 9205 - 2012
Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN XD 7570 - 2006
Cốt liệu cho bê tông và vữa - Các phương pháp thử	TCVN 7572 - 2006
Nước trộn bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 4506 - 2012
Xi măng Poóc lăng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2682 - 2009
Xi măng cho bê tông	TCVN 6260 - 2009
Gạch ceramic – Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 13113:2020

Ghi chú:

- Chất lượng vật tư, thiết bị (nếu có) theo tiêu chuẩn hãng sản xuất. Chung loại, quy cách, yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế.

- Các thương hiệu đáp ứng yêu cầu và được phép lưu hành trên thị trường. Hàng hóa đảm bảo tính hợp lệ lưu hành trên thị trường.

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã

hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Khái niệm “tương đương” nghĩa là hàng hóa, vật tư, thiết bị do nhà thầu sử dụng cho công trình phải tương đương về “đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ”...với các nhãn hiệu hàng hóa, vật tư, thiết bị được nêu trong E-HSMT này.

- Các vật liệu, vật tư, thiết bị không liệt kê trong bảng trên đây thực hiện theo yêu cầu của bản vẽ thiết kế và thuyết minh thiết kế hoặc chỉ dẫn kỹ thuật.

- Trong E-HSMT của mình, nhà thầu phải xác định rõ và đầy đủ chủng loại, mã hiệu, nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu, nhãn hiệu, mã hiệu (model), hãng sản xuất (cơ sở sản xuất) của các vật liệu, vật tư, thiết bị (nếu có) sử dụng cho công trình mà không được ghi “hoặc tương đương”.

- Có cam kết và hợp đồng nguyên tắc (kèm theo tài liệu chứng minh tính hợp pháp của đơn vị cung cấp, hợp đồng nguyên tắc phải nêu rõ tên gói thầu, dự án và có chữ ký, giáp lai của hai bên) và các tài liệu chứng minh khả năng đáp ứng yêu cầu về chủng loại, chất lượng, thông số kỹ thuật của vật tư, vật liệu cung cấp.

Nếu không đáp ứng yêu cầu trên thì vật tư sẽ được đánh giá là không đáp ứng.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Bên nhận thầu có trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật thích hợp để thi công, lắp đặt đúng thiết kế được duyệt, đảm bảo chất lượng, kỹ, mỹ thuật, an toàn lao động trong suốt quá trình thi công. Quy trình thi công và lắp đặt tuân thủ theo bản vẽ thiết kế bản vẽ thi công đã được chủ đầu tư phê duyệt và các Quy chuẩn, TCVN, quy định do nhà nước ban hành.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

Bên nhận thầu có trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật thích hợp để đảm bảo vận hành thử nghiệm, an toàn trong suốt quá trình thi công theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

- QCVN 01:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia về an toàn điện

- QCXDVN 05:2008/BXD - Nhà ở và công trình công cộng – An toàn sinh mạng và sức khỏe.

- TCVN-2287-1978 - Hệ thống tiêu chuẩn an toàn lao động. Quy định cơ bản;

- TCVN-2291-1978 - Phương tiện bảo vệ người lao động. Phân loại.

- TCXD 66-1991 - Vận hành và khai thác hệ thống cấp thoát nước. Yêu cầu an toàn.

Và các quy định hiện hành khác.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):

Bên nhận thầu có trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật thích hợp để đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ trên công trường trong

suốt quá trình thi công theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

- Tuân theo TCVN 3254-1989 An toàn cháy. Yêu cầu chung.

- Tuân theo TCVN 3255-1986 An toàn nổ. Yêu cầu chung.

Và các quy định hiện hành khác.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

7.1. Các tiêu chuẩn thi công được sử dụng để đấu thầu và ký hợp đồng xây lắp bao hàm an toàn cho công nhân, môi trường và sức khỏe.

7.2. Các hành động chính Nhà thầu cần thực hiện là lập kế hoạch và biện pháp quản lý các chất thải rắn và chất thải đất trong công trình bao gồm:

a) Hàng ngày bố trí cho công nhân từ 15 đến 30 phút trước khi kết thúc ca làm việc để dọn vệ sinh công trường.

b) Khi vận chuyển vật liệu, phế liệu có tính khô rời, bụi ra ngoài phải bảo đảm che chắn hay tạo độ ẩm thích hợp chống gây ô nhiễm trên đường vận chuyển.

c) Khi thi công những phần việc có phát ra tiếng ồn, Nhà thầu sẽ có biện pháp hạn chế hoặc chọn thời gian thi công thích hợp, tránh gây ồn đến môi trường xung quanh.

d) Lập kế hoạch và biện pháp quản lý về giao thông nhằm đảm bảo cho việc thi công đạt chất lượng tốt và đảm bảo sự đi lại trong khu vực, đảm bảo an toàn cho mọi phương tiện giao thông, tránh nhiễm bẩn không khí do cát bụi làm ảnh hưởng đến hoạt động của trường và sinh hoạt của sinh viên, nhân dân tại khu vực xây dựng công trình.

e) Có kế hoạch và biện pháp quản lý về thiết bị thi công và vật liệu, biện pháp đảm bảo an toàn cho thiết bị và công nhân, biện pháp chống cháy nổ, phòng lũ lụt trong thời gian thi công, biện pháp giữ gìn vệ sinh hiện trường thi công, xử lý an toàn nước thải, các khu vực vệ sinh, kế hoạch cung cấp nước uống có chất lượng tốt.

f) Hoàn trả lại mặt bằng đối với những khu vực sử dụng làm mặt bằng công trường, san trả lại các bãi vật liệu sau khi lấy đất đảm bảo đời sống nhân dân và sự phát triển bình thường của các cây trồng, vật nuôi khu vực thi công.

g) Không được vứt rác hay chất phế thải bừa bãi, phải dọn vào đúng nơi quy định của công trường.

h) Tháo dỡ lán trại, nhà kho và thu dọn vệ sinh mặt bằng trước khi bỏ hiện trường thi công.

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải tuân thủ quy định về an toàn lao động TCVN 5308 - 1991 “Quy phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng”. Ngoài ra còn phải tuân thủ theo yêu cầu kỹ thuật dưới đây:

8.1. Xung quanh khu vực công trường phải rào ngăn và bố trí trạm gác không cho người không có nhiệm vụ ra vào công trường. Đơn vị thi công phải trình Chủ đầu tư bản vẽ mặt bằng công trường trong đó thể hiện:

- Vị trí các hạng mục công trình chính và các công trình tạm thời.
- Vị trí các xưởng gia công.
- Khu vực sắp xếp nguyên liệu, phế liệu.
- Các tuyến đường đi lại vận chuyển của các phương tiện cơ giới và thủ công.
- Hệ thống các công trình năng lượng, nước phục vụ thi công và sinh hoạt.

8.2. Những vùng nguy hiểm do vật có thể rơi từ trên cao xuống phải được rào chắn đặt biển báo hoặc làm mái che bảo vệ.

8.3. Trong khu vực xây dựng công trình, nếu có các đầu mối giao thông thủy, bộ đi qua thì Nhà thầu phải có sơ đồ chỉ dẫn rõ ràng từng tuyến đường cho các loại phương tiện lưu thông đúng quy định. Chi phí cho công tác này Nhà thầu phải tính toán đưa vào giá dự thầu.

8.4. Công tác xây lắp phải dùng các loại dàn giáo và giá đỡ theo thiết kế thi công do Nhà thầu lập. Khi thi công trên và dưới dàn giáo phải có lưới phòng hộ và các biện pháp bảo đảm an toàn.

8.5. Cấm sử dụng các gầu, ben chuyên vữa bê tông khi các nắp của chúng không đậy kín hoặc khi các bộ phận treo móc không đảm bảo.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhân lực và thiết bị phục vụ thi công phải đáp ứng đúng theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, đáp ứng đúng tiến độ thi công, đảm bảo an toàn trong thi công và vận hành.

Nhà thầu phải đính kèm theo E-HSĐT tài liệu chứng minh thiết bị thuộc hữu của nhà thầu để sẵn sàng huy động. Nếu đi thuê phải có hợp đồng nguyên tắc hoặc hợp đồng cho thuê tài sản. Hợp đồng nguyên tắc hoặc hợp đồng cho thuê tài sản phải thể hiện rõ thông số kỹ thuật của thiết bị phù hợp với kê khai của nhà thầu, phải thể hiện rõ thiết bị được huy động cho gói thầu này và được đóng dấu (kể cả giáp lai hoặc ký xác nhận từng trang nếu bên cho thuê không phải là tổ chức) của tất cả các bên, kèm theo tài liệu chứng minh thiết bị thuộc hữu của bên cho thuê.

Ô tô tự đổ - trọng tải $\geq 5T$ phải có đăng ký xe; giấy chứng nhận đăng kiểm hoặc kiểm định còn thời hạn tại thời điểm đóng thầu.

Nếu không đáp ứng các yêu cầu trên thì thiết bị sẽ được đánh giá là không đáp ứng.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể, các hạng mục và các công việc:

Nhà thầu phải đề ra các biện pháp thi công hợp lý nhất nhằm đạt được các yêu cầu như sau:

- Đầy đủ biện pháp thi công cho các hạng mục và công việc theo hồ sơ thiết kế được duyệt.
- Đạt được chất lượng thi công theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt;
- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn và phòng chống cháy nổ;

- Bảo vệ không làm ô nhiễm môi trường;
- Không làm hư hỏng hay ảnh hưởng đến các công trình liên quan như nhà cửa, công trình hạ tầng kỹ thuật, các hoạt động xã hội xung quanh.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

Giám sát về chất lượng: Thực hiện việc giám sát chất lượng công trình theo tiêu chuẩn Việt Nam và Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ. Thi công đúng thiết kế phê duyệt; bảo đảm sự bền vững và chính xác của các kết cấu xây dựng và thiết bị lắp đặt.

a) Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về kỹ thuật giải pháp thi công của mình nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ và đúng đắn các yêu cầu kỹ thuật quy định.

b) Trong quá trình thi công Nhà thầu phải thường xuyên theo dõi và kiểm tra chất lượng thi công. Tất cả các công tác theo dõi và kiểm tra chất lượng tại hiện trường của Nhà thầu phải được ghi chép vào sổ nhật ký thi công. Đối với các tài liệu cơ bản, tài liệu thí nghiệm, biên bản nghiệm thu... Nhà thầu phải lập thành hồ sơ lưu trữ cả ở công trường lẫn văn phòng của Nhà thầu để cán bộ Giám sát, Chủ đầu tư và bất kỳ người nào khác được Chủ đầu tư ủy quyền có thể tham khảo và xem xét vào bất kỳ thời gian nào.

c) Cán bộ giám sát hoặc Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu xử lý, phá bỏ hoặc thi công lại các hạng mục công việc mà kết quả kiểm tra cho thấy không đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu kỹ thuật quy định. Trong trường hợp như vậy Nhà thầu phải gánh chịu mọi chi phí liên quan đến việc thi công lại, giám sát, thí nghiệm và các chi phí khác nảy sinh từ việc thi công lại của Nhà thầu.

d) Chủ đầu tư có quyền kiểm định lại vật tư, vật liệu và sản phẩm xây lắp theo qui định hiện hành:

- Vật liệu, thiết bị phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng và xuất trình các giấy tờ liên quan về nguồn gốc, xuất xứ với giám sát trước khi nhập vào công trường. Trước khi đưa vật tư, vật liệu vào sử dụng phải được kiểm tra chất lượng theo quy định hiện hành.

- Các loại sản phẩm, thiết bị ở phần khuất trước khi lắp đặt hay đưa vào sử dụng phải trình mẫu cho Chủ đầu tư và giám sát xem, nếu đạt mới cho đơn vị thi công triển khai thi công hàng loạt (mẫu được lưu suốt trong quá trình thi công để làm cơ sở giám sát).

- Chủ đầu tư (Chủ đầu tư) chấp thuận các thông số, chủng loại, thương hiệu vật tư do bên thiết kế đề xuất tại các bản vẽ, thuyết minh và được cung cấp cho nhà thầu. Nếu có yêu cầu nào khác nhau giữa thiết kế và Chủ đầu tư (chủ đầu tư) thì lấy ý kiến của Chủ đầu tư (Chủ đầu tư). Các loại vật tư phụ (ngoài vật tư chính và vật tư thứ yếu) đều phải đáp ứng các tiêu chuẩn Việt Nam tương ứng hoặc tiêu chuẩn cơ sở... Một số vật tư chưa đăng ký tiêu chuẩn Việt Nam và tiêu chuẩn cơ sở chỉ được đưa vào sử dụng khi có ý kiến thống nhất của Chủ đầu tư và tư vấn giám sát.

12. Các yêu cầu khác đối với nhà thầu:

- Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình;

- Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan;

- Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của chủ đầu tư;

- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

- Nhà thầu tự khảo sát hiện trường để nắm bắt vị trí xây dựng các hạng mục, hiện trạng công trình và xây dựng hồ sơ dự thầu cho phù hợp.

IV. Các bản vẽ

(Danh mục các bản vẽ được thể hiện cụ thể trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt và kèm theo hồ sơ mời thầu này).